

Số: /TB-UBND

Triệu Sơn, ngày tháng 02 năm 2022

THÔNG BÁO
Tuyển dụng viên chức Trung tâm
dịch vụ nông nghiệp huyện Triệu Sơn năm 2021

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế về tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 2992/QĐ-UBND ngày 26/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc thành lập Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện Triệu Sơn;

Căn cứ Quyết định số 5645/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao biên chế công chức, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập năm 2021 của các cơ sở, cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Công văn số 19331/UBND-THKH ngày 07/11/2021 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc chấp thuận Kế hoạch tuyển dụng viên chức Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện Triệu Sơn;

Thực hiện Kế hoạch số 5555/KH-UBND ngày 06/10/2021 của UBND huyện Triệu Sơn về việc tuyển dụng viên chức Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện Triệu Sơn năm 2021; UBND huyện Triệu Sơn thông báo tuyển dụng viên chức Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện Triệu Sơn năm 2021, như sau:

I. NHU CẦU TUYỂN DỤNG

1. Về số lượng, cơ cấu cần tuyển dụng: 06 chỉ tiêu.
2. Vị trí việc làm:
 - Kế toán viên: 01 người.
 - Khuyến nông viên: 01 người.
 - Trồng trọt – Bảo vệ thực vật: 01 người.
 - Chăn nuôi – Thú y: 01 người.
 - Dịch vụ - Kỹ thuật: 02 người.

II. ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Điều kiện, tiêu chuẩn chung:

Đảm bảo theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày

25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và các quy định, cụ thể:

a) Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Đủ 18 tuổi trở lên;
- Có đơn đăng ký dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có bằng cấp, chứng chỉ phù hợp, đảm bảo điều kiện của vị trí đăng ký dự tuyển (Cụ thể theo Mục 2. Yêu cầu cụ thể về trình độ chuyên môn tại Công văn này);
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
- Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;
- Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định nhưng không trái với quy định của pháp luật.

b) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

2. Yêu cầu cụ thể về từng vị trí việc làm như sau:

2.1. Đối với vị trí Kế toán:

Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, chứng chỉ ngoại ngữ, tin học của chức danh Kế toán viên (06.031) theo Thông tư số 77/2019/TT-BTC ngày 11/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ. Trong đó, yêu cầu tốt nghiệp đại học trở lên ngành hoặc chuyên ngành: Kế toán; Kiểm toán; Tài chính.

2.2. Đối với vị trí Khuyến nông viên:

Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh Khuyến nông viên hạng III (V.03.09.26) theo quy định tại Thông tư số 18/2020/TT-BNNPTNT ngày 28/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành khuyến nông, chuyên ngành quản lý bảo vệ rừng. Trong đó, yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành hoặc chuyên ngành: Nông nghiệp.

2.3. Đối với vị trí Trồng trọt – Bảo vệ thực vật:

Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, chứng chỉ ngoại ngữ, tin học của chức danh nghề nghiệp Kiểm nghiệm viên cây trồng hạng III (V.03.03.08) hoặc chức danh nghề nghiệp Bảo vệ viên Bảo vệ thực vật hạng III (V.03.01.02) theo

quy định tại Thông tư liên tịch số 36/2015/TTLT-BNN&PTNT-BNV ngày 20/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT và Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Trồng trọt và Bảo vệ thực vật. Trong đó, yêu cầu có bằng đại học trở lên ngành hoặc chuyên ngành: Trồng trọt; Cây trồng; Bảo vệ thực vật.

2.4. Đối với Chăn nuôi – Thú y:

Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, chứng chỉ ngoại ngữ, tin học của chức danh Kiểm nghiệm viên chăn nuôi hạng III (V.03.07.20) hoặc chức danh nghề nghiệp Kiểm tra viên vệ sinh thú y hạng III (V.03.05.14) theo quy định tại Thông tư liên tịch số 37/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 20/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành chăn nuôi và thú y. Trong đó, yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành hoặc chuyên ngành: Chăn nuôi; Thú y.

2.5. Đối với vị trí Dịch vụ - Kỹ thuật:

Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ, đào tạo ngạch Chuyên viên (01.003) theo quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư. Trong đó, yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Quản trị kinh doanh; Kinh tế.

3. Hình thức và nội dung tuyển dụng: Xét tuyển.

3.1. Hình thức xét tuyển viên chức:

Thực hiện việc xét tuyển dụng thông qua hình thức xét tuyển theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế về tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Quyết định số 1942/2017/QĐ-UBND ngày 07/6/2017 của UBND tỉnh Thanh Hoá ban hành Quy định tuyển dụng viên chức cho các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá và Quyết định số 29/2020/QĐ-UBND ngày 03/7/2020 của tỉnh Thanh Hoá.

3.2. Nội dung xét tuyển viên chức:

Xét tuyển viên chức được thực hiện 2 vòng như sau:

a) *Vòng 1:* Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển và hồ sơ theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2 quy định tại khoản b, mục này.

b) *Vòng 2:* Phỏng vấn để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển. Nội dung phỏng vấn gồm kiến thức chung, kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ của vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp cần tuyển.

c) *Thời gian phỏng vấn: 30 phút (trước khi thi phỏng vấn, thí sinh có không quá 15 phút chuẩn bị).*

d) *Thang điểm: 100 điểm.*

e) *Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả điểm phỏng vấn.*

4. Đối tượng ưu tiên trong xét tuyển viên chức:

- Thực hiện theo quy định tại Điều 6. Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

5. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức:

5.1. Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có ***đủ các điều kiện sau:***

a) Có kết quả điểm phỏng vấn tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

b) Có điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

5.2. Trường hợp có từ 2 người trở lên có tổng số điểm bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

5.3. Người không trúng tuyển trong kỳ tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả cho các kỳ thi tuyển lần sau.

6. Hồ sơ đăng ký dự tuyển:

- Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu ban hành kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

- Các thí sinh đăng ký dự xét tuyển phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hồ sơ của mình; trường hợp khai man hồ sơ, giả mạo văn bằng, chứng chỉ sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật và bị hủy bỏ kết quả xét tuyển; trường hợp đã có quyết định tuyển dụng, người trúng tuyển sẽ bị hủy bỏ quyết định tuyển dụng.

Lưu ý: *Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký dự xét tuyển tại một vị trí tuyển dụng. Sau ngày chốt hồ sơ, Hội đồng xét tuyển sẽ kiểm tra dữ liệu nộp hồ sơ của người dự tuyển, nếu người dự tuyển nộp hồ sơ vào từ 2 vị trí việc làm trở lên sẽ bị loại khỏi danh sách dự thi.*

7. Địa điểm, thời gian tiếp nhận hồ sơ:

a) Thời gian tiếp nhận hồ sơ: ***Từ ngày 21/02/2022 đến hết ngày 21/03/2022, trong giờ hành chính các ngày làm việc.***

b) Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Phòng Nội vụ, tầng 3, Trụ sở UBND huyện Triệu Sơn, phố Lê Lợi, thị trấn Triệu Sơn, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

8. Lệ phí xét tuyển: 500.000đ/thí sinh (*Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài Chính, quy định*

mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức).

III. CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN QUÁ TRÌNH TUYỂN DỤNG

Hội đồng tuyển dụng sẽ đăng tải các thông tin liên quan đến kỳ xét tuyển viên chức Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện trên Cổng thông tin điện tử huyện Triệu Sơn (<http://www.trieuson.gov.vn>) về địa điểm thời gian tổ chức xét tuyển, đề nghị cá nhân có nhu cầu đăng ký dự tuyển thường xuyên cập nhật để nắm bắt thông tin và thực hiện.

Thông báo này được niêm yết tại Trụ sở UBND huyện Triệu Sơn và Trụ sở UBND các xã, thị trấn; Trung tâm Văn hóa Thông tin, Thể thao và Du lịch; thông báo công khai trên sóng phát thanh của huyện; Ban biên tập website Triệu Sơn đăng tải đầy đủ, kịp thời trên Cổng thông tin điện tử của huyện và đăng trên Báo Thanh Hóa.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh mọi tổ chức, cá nhân phản ánh trực tiếp về Phòng Nội vụ huyện Triệu Sơn để tổng hợp báo cáo UBND huyện kịp thời xử lý theo quy định. Thông báo này thay thế thay thế Thông báo số 7077/TB-UBND ngày 27/12/2021 của Chủ tịch UBND huyện Triệu Sơn./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (báo cáo);
- TTr Huyện ủy (báo cáo);
- TTr HĐND huyện (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Báo Thanh Hóa (đăng tin);
- Trung tâm VH, TT, TT&DL (đưa tin);
- Cổng thông tin điện tử huyện (đăng tin);
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NV.

CHỦ TỊCH

Vũ Đức Kính